

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 4; Điều 100; 103; 107 Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 03/2026/TLST-KDTM ngày 08 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V (V1); địa chỉ: số H, L, phường Đ, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chủ tịch Hội đồng quản trị V1;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Hải D1, thẻ căn cước: 040091031594, cấp ngày 12/9/2022; địa chỉ: Tầng C, V1, Tòa LK1-10 T, đường L, phường V, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Công ty cổ phần Đ (Công ty Đ); địa chỉ: tổ dân phố T, phường T, tỉnh Hà Tĩnh; người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đình H, chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Đình H, sinh năm 1971; thẻ căn cước: 042071010616, cấp ngày 17/6/2021; địa chỉ: tổ dân phố T, phường T, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn Công ty Đ thừa nhận còn nghĩa vụ thanh toán trả nợ cho Ngân hàng V1 tính đến ngày 25/8/2026 với tổng số tiền là 4.782.823.613 đồng, trong đó: nợ gốc: 3.593.693.482 đồng; nợ lãi: 1.189.130.131 đồng.

- Tiếp tục tính lãi và lãi chậm trả theo đúng thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ kèm theo cho đến ngày Công ty Đ thực tế thanh toán xong hết các khoản nợ cho Ngân hàng V1.

- Trường hợp Công ty Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng V1 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 081122-9450811-AUTO-1/HĐ ngày 08/11/2022 và Hợp đồng thế chấp số 291223-9450811-AUTO-1/HĐ ngày 29/12/2023, để thu hồi nợ.

- Trường hợp Công ty Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì cá nhân ông Trần Đình H có nghĩa vụ thực hiện theo hợp đồng bảo lãnh số ELOS-17052/23/SME/BLCN-01 ngày 26/12/2023 trả nợ thay cho Công ty Đ toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền lãi chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng và các Khế ước nhận nợ cho Ngân hàng V1.

- Về án phí: Bị đơn Công ty Đ nhận nộp 56.391.411 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng V1 số tiền tạm ứng án phí 57.000.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0000750 ngày 07/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 6 và 7 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV1 - Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA, VPTA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng